

BÁO CÁO

của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng
tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng
khóa XVII nhiệm kỳ 2021 – 2026
(Số liệu từ ngày 01/01/2024 đến 10/6/2024)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Kết quả công tác chuyên môn

Từ ngày 01/01/2024 đến 10/6/2024, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã thụ lý 1272 vụ, việc các loại (bao gồm: các vụ án hình sự; các vụ việc dân sự; các vụ án hành chính và việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân), giải quyết được 917 vụ, việc, đạt tỷ lệ 72%. Trong đó:

Cấp tỉnh: giải quyết, xét xử 155/214 vụ, việc đã thụ lý.

Cấp huyện: giải quyết, xét xử 762/1058 vụ, việc đã thụ lý.

So với cùng kỳ năm 2023, số lượng thụ lý tăng 41 vụ, việc, giải quyết cao hơn 143 vụ, việc¹. Tình hình giải quyết, thụ lý từng loại vụ việc như sau:

1.1. Án hình sự:

Thụ lý, giải quyết 345/464 vụ, 618/845 bị can, bị cáo theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 74,4% (bao gồm: Thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm là 329/438 vụ, 599/805 bị cáo; theo trình tự phúc thẩm: 26/26 vụ, 19/40 bị cáo). So với cùng kỳ năm 2023, số vụ án Tòa án hai cấp thụ lý tăng 03 vụ, giải quyết thấp hơn so với năm 2023². Cụ thể:

Cấp tỉnh: Thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm 70/101 vụ, 149/217 bị cáo. Thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm 16/26 vụ, 19/40 bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: cho hưởng án treo 30 bị cáo, phạt tiền là hình phạt chính 16 bị cáo, phạt tù có thời hạn cho 94 bị cáo, xử phạt tù chung thân 01 bị cáo. Còn lại là hình phạt tử hình. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Đình chỉ xét xử phúc thẩm 11 vụ, 12 bị cáo (do người kháng cáo rút đơn kháng cáo); giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm 05 vụ.

Cấp huyện: Thụ lý, giải quyết 259/337 vụ, 450/588 bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Đình chỉ giải quyết vụ án 01 vụ 11 bị cáo (do người bị hại rút đơn trước khi xét xử); trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 01 vụ 02 bị cáo;

¹ Từ 01/01/2023 - 31/5/2023: thụ lý, giải quyết 774/1231 vụ, việc các loại.

² Năm 2023: thụ lý, giải 339/435 vụ 680/828, 566/729 bị cáo.

cho hưởng án treo 95 bị cáo; phạt tiền là hình phạt chính 56 bị cáo; cải tạo không giam giữ 11 bị cáo; tù có thời hạn 269 bị cáo.

Qua công tác thụ lý của Tòa án, nhóm tội phạm xảy ra chủ yếu là tội phạm về ma túy chiếm 54,2%³; tội xâm phạm quyền sở hữu chiếm 20%⁴; tội xâm phạm trật tự Quản lý hành chính chiếm 13,9%; tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng 11%⁵; tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm danh dự của con người chiếm 9%⁶; ... không có nhóm tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình, tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc quân đội trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh.

Đặc điểm nhân thân của người bị kết án chủ yếu là người đã thành niên, số vụ án có người chưa thành niên phạm tội không nhiều, chiếm khoảng 1,5% (7 vụ/36 bị cáo) thực hiện các hành vi: Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Buôn lậu; Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Gây rối trật tự công cộng... Các bị cáo là nữ giới phạm tội chiếm 0.27%⁷ trong tổng số bị cáo đã xét xử.

Hoạt động xét xử các vụ án hình sự của Tòa án nhân dân hai cấp đã có tác dụng tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn thể hiện tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước khi đưa ra các phán quyết, được dư luận nhân dân đồng tình ủng hộ, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

1.2. Vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động:

Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý, giải quyết 500/725 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 69% (bao gồm: thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm là 466/676 vụ, việc; theo trình tự phúc thẩm: 34/49 vụ, việc). So với cùng kỳ năm 2023, số vụ án Tòa án hai cấp thụ lý giảm 19 vụ; giải quyết tăng 100 vụ⁸. Cụ thể:

1.2.1. Án tranh chấp dân sự:

Thụ lý, giải quyết 165/316 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 52,2%. Trong đó: Cấp tỉnh giải quyết, thụ lý 12/23 vụ theo thủ tục sơ thẩm và 30/45 vụ, việc theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện giải quyết, thụ lý 123/248 vụ, việc, hiện nay đang tạm đình chỉ 19 vụ, việc.⁹

³ Thụ lý 187/345 vụ

⁴ Thụ lý 70/345 Vụ

⁵ Thụ lý 48/345 vụ

⁶ Thụ lý 31/345 vụ

⁷ Chiếm 02/729 bị cáo

⁸ Năm 2023: Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết, thụ lý 400/744 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm

⁹ TAND huyện Thạch An 02 vụ; Hoà An 04 vụ; Trùng Khánh 02 vụ; Thành phố 8 vụ; Hạ Lang 1: Hà Quảng 2

Trong số các vụ, việc đã thụ lý, chủ yếu là các vụ án về tranh chấp quyền sử dụng đất, kiện đòi tài sản, tranh chấp hợp đồng vay tài sản, tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp hợp đồng tín dụng....

1.2.2. Án Hôn nhân và gia đình:

Tòa án hai cấp đã thụ lý và giải quyết 331/401 vụ việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 82,5%. Trong đó: Cấp tỉnh giải quyết, thụ lý 0/1 vụ theo thủ tục sơ thẩm; thụ lý, giải quyết 03/03 vụ theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện thụ lý, giải quyết 328/397 vụ, việc, tạm đình chỉ 01 vụ. Các vụ án được thụ lý, giải quyết nguyên nhân chủ yếu là ly hôn do mâu thuẫn gia đình.

1.2.3. Án kinh doanh thương mại:

Từ 01/01/2024 đến 10/6/2024, Tòa án hai cấp đã thụ lý, giải quyết 04/8 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 50%. Trong đó: cấp tỉnh thụ lý, giải quyết 01/01 vụ theo thủ tục phúc thẩm, không thụ lý, giải quyết vụ án nào theo thủ tục sơ thẩm; cấp huyện giải quyết, thụ lý 03/7 vụ.

Các vụ án kinh doanh thương mại đã thụ lý chủ yếu là tranh chấp về đầu tư tài chính ngân hàng, tranh chấp mua bán hàng hóa.

Qua công tác giải quyết các vụ việc dân sự cho thấy, các Tòa án đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án. Không để xảy ra án quá thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật do lỗi của Thẩm phán hoặc tạm đình chỉ giải quyết vụ án không đúng căn cứ pháp luật, các vụ án đang tạm đình chỉ chủ yếu là án mới thụ lý từ năm 2023 đến nay.

1.2.4. Án lao động:

Từ 01/01/2024 đến thời điểm báo cáo, Tòa án nhân dân hai cấp không nhận được đơn khởi kiện về tranh chấp lao động.

1.3. Án hành chính:

Tòa án nhân dân tỉnh đã giải quyết, thụ lý 8/14 vụ theo thủ tục sơ thẩm, đạt tỷ lệ 50%, so với cùng kỳ năm 2023, số vụ án thụ lý giảm 4 vụ, giải quyết tăng 03 vụ¹⁰.

Các vụ án đã thụ lý chủ yếu là khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong quản lý đất đai.

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính cho thấy, các Tòa án đã chú trọng tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện. Làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết nhằm đảm bảo giải quyết vụ án đúng pháp luật; tích cực thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp đã ký kết giữa Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân

¹⁰ Năm 2023: Giải quyết, thụ lý 5/18 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm

dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; chủ động tham mưu cho cấp ủy địa phương về giải quyết vụ án hành chính.

1.4. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

Tòa án cấp tỉnh không giải quyết, thụ lý hồ sơ nào. Tòa án cấp huyện giải quyết, thụ lý 64/69 hồ sơ, đạt tỷ lệ 92,8%, bao gồm: Đưa vào trường giáo dưỡng 01/03 hồ sơ, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 58/66 hồ sơ. So với cùng kỳ năm 2023, thụ lý tăng 35 hồ sơ, giải quyết tăng 27 hồ sơ.

Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính được Tòa án nhân dân hai cấp thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp nào bị khiếu nại có căn cứ và kháng nghị lên Tòa án cấp trên.

2. Công tác thi hành án hình sự và xét miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Công tác thi hành án phạt tù: 100% bản án, quyết định về hình sự có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành kịp thời, đúng pháp luật. Trong kỳ thống kê, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định thi hành án đối với 119 bị án, ban hành 24 quyết định ủy thác thi hành án; Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 374 bị án và ban hành 24 quyết định ủy thác thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân tỉnh đã phối hợp với Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tiến hành kiểm tra liên ngành về công tác tạm giữ, tạm giam; xét giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 27 bị án, xét tha tù trước thời hạn cho 03 bị án, xét rút ngắn thời hạn thử thách của án treo 37 bị án.

3. Về tổ chức phiên tòa trực tuyến, phiên tòa rút kinh nghiệm

- Phiên tòa trực tuyến: Thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo Tòa án nhân dân hai cấp tích cực, chủ động lựa chọn các vụ án phù hợp để đưa ra xét xử bằng hình thức trực tuyến, góp phần khắc phục tình trạng án tồn đọng, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tư pháp không chậm trễ, tiết kiệm chi phí. Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhân dân hai cấp đã tổ chức được 33 phiên tòa xét xử theo hình thức trực tuyến.

- Phiên tòa rút kinh nghiệm: Tòa án nhân dân hai cấp đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức được 14 phiên tòa rút kinh nghiệm theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, coi đây là giải pháp đột phá và thiết thực để các Thẩm phán nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

4. Kết quả thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Từ ngày 01/01/2024 đến 10/6/2024, Tòa án nhân dân hai cấp đã tiếp nhận 264 đơn đủ điều kiện tiến hành hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Trong đó: 175 đơn, đương sự không đồng ý. 88 đơn đương sự đồng ý lựa chọn hòa giải, đối thoại theo

Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Qua thực hiện có 04 trường hợp người khởi kiện rút đơn khởi kiện, 55 trường hợp hòa giải thành, số đơn đã chuyển sang thủ tục tố tụng dân sự, hành chính là 205 đơn.

5. Công tác kiểm tra nghiệp vụ và công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

- *Công tác kiểm tra nghiệp vụ:* Đã tiến hành kiểm tra được 525 bản án, quyết định, hồ sơ thi hành án hình sự của Tòa án cấp huyện; trực tiếp nhận xét, kiểm tra toàn diện tại 5/10 đơn vị Tòa án cấp huyện với 1423 hồ sơ. Kết thúc các đợt kiểm tra, Tòa án nhân dân tỉnh đều có văn bản nhận xét về chất lượng xét xử đối với các đơn vị Tòa án nhân dân huyện, thành phố nhằm rút kinh nghiệm chung trong hệ thống Tòa án hai cấp.

- *Công tác tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:* Đã tiếp 656 lượt công dân; tiếp nhận, giải quyết 100% đơn các loại (trong đó chủ yếu là đơn khởi kiện; đơn kháng cáo bản án, quyết định sơ thẩm; đơn trình bày ý kiến, đơn xin thăm gặp phạm nhân). Không có đơn khiếu nại, tố cáo, không có tình trạng khiếu kiện vượt cấp hoặc khiếu kiện tập trung đông người trước trụ sở cơ quan Tòa án.

6. Công tác Hội thẩm nhân dân

Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng luôn tạo mọi điều kiện và đảm bảo về chế độ cho các vị Hội thẩm nhân dân thực hiện nhiệm vụ xét xử. Quá trình giải quyết các vụ án, Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật, nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ vụ án, cùng với Thẩm phán thực hiện công tác xét xử đảm bảo nguyên tắc Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

Căn cứ kế hoạch công tác năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tổ chức tập huấn về kỹ năng tham gia xét xử các vụ án hình sự, dân sự cho 198 vị Hội thẩm nhân dân trong 02 ngày tại Khu Du lịch Xuân Hòa Sơn Cao Bằng. Thông qua chương trình tập huấn, Hội thẩm nhân dân đã được trang bị, cập nhật kiến thức pháp luật, nâng cao kỹ năng xét xử; đồng thời, tạo điều kiện cho các vị Hội thẩm nhân dân được giao lưu, học tập kinh nghiệm xét xử tại các huyện, thành phố trong tỉnh.

7. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân và các mặt công tác khác:

7.1. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân:

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng: Ban Cán sự Đảng và lãnh đạo Tòa án tỉnh luôn quan tâm tới giáo dục chính trị tư tưởng và quán triệt các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới đội ngũ công chức, người lao động. Đặc biệt là tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Bộ quy tắc “Đạo đức và ứng xử của Thẩm phán” và Quy chế quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng: Đảng bộ Tòa án nhân dân tỉnh và các Chi bộ Tòa án cấp huyện quan tâm thường xuyên đến công tác xây dựng Đảng, đội ngũ Đảng

viên ngày lớn mạnh về số lượng và chất lượng, chất lượng sinh hoạt đảng ngày càng được nâng cao. Ngay từ đầu năm công tác, Đảng Bộ Tòa án nhân dân tỉnh đã đề nghị các Chi bộ trực thuộc tổ chức đăng ký thực hiện các nội dung chuyên đề đề tổ chức sinh hoạt định kỳ, đây là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét, phân loại chất lượng đảng viên cuối năm. Chi bộ gắn nội dung học tập trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị thông qua xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể và các phong trào thi đua do cấp trên, cơ quan phát động.

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm: Được thực hiện theo đúng quy định, chưa phát hiện trường hợp công chức Tòa án hai cấp bị tố cáo có hành vi tham nhũng và bị xử lý kỷ luật.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và sử dụng công chức: Được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhu cầu của các đơn vị, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

Trong thời gian báo cáo, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành các quyết định: Bổ nhiệm mới bổ nhiệm 01 Chánh tòa hình sự, 01 trưởng phòng Tổ chức cán bộ, 01 Phó trưởng phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án; bổ nhiệm lại 01 Chánh Văn phòng TAND cấp huyện, 01 chức danh Thẩm tra viên chính; Điều động 08 lượt công chức, biệt phái 09 lượt Thẩm phán, 02 lượt thư ký để đáp ứng yêu cầu công tác; cử 8 lượt công chức tham gia các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, tập huấn chuyên đề theo kế hoạch của Tòa án nhân dân tối cao và địa phương.... Tiến hành sơ tuyển cho 40 thí sinh đăng ký dự tuyển vào Học Viện Tòa án theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao (kết quả 35/40 thí sinh đủ điều kiện). Ban hành quyết định cử *Công tác quản lý tài chính, công sản:* Trên cơ sở kinh phí do Tòa án nhân dân tối cao cấp, Tòa án nhân dân tỉnh đã phân bổ và giao dự toán chi Ngân sách nhà nước cho 10 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện trực thuộc nhằm đảm bảo kinh phí hoạt động. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh; hướng dẫn và tiến hành kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc sử dụng kinh phí, công sản. Việc mua sắm tài sản, trang thiết bị, bảo dưỡng... được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và hướng dẫn của cấp trên. Việc chi trả lương, thanh quyết toán các khoản chi hoạt động thường xuyên được thực hiện kịp thời, đúng chế độ.

Công tác báo cáo, thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính tư pháp:

Công tác báo cáo, thống kê cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành, chia sẻ thông tin nội bộ, thực hiện số hóa một số tài liệu trong hồ sơ vụ án được thực hiện tương đối tốt; đã công bố được 543/543 bản án, quyết định có hiệu lực và thực hiện việc viết bài, đăng tin về tình hình hoạt động của Tòa án nhân dân hai cấp trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân nhằm công khai, minh bạch các thông tin, thủ tục, tạo điều kiện cho người dân nắm bắt tình hình hoạt động của Tòa án, góp phần quan

trọng trong công cuộc cải cách nền hành chính tư pháp, tiến tới xây dựng và hoàn thiện Tòa án điện tử.

- Việc tương tác phần mềm Trợ lý ảo: Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã triển khai, quán triệt đến các Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký của Tòa án nhân dân hai cấp tích cực sử dụng, đóng góp câu hỏi và câu trả lời đối với phần mềm Trợ lý ảo. Kết quả có 11.944 lượt tương tác, 136 câu hỏi và câu trả lời, 65/118 công chức có chức danh tư pháp sử dụng phần mềm trợ lý ảo phục vụ công tác chuyên môn.

7.2. Các mặt công tác khác:

Công tác thi đua khen thưởng: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã phát động thi đua năm 2024 với chủ đề: *"Phát huy truyền thống đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương, vì công lý; Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng thi đua phấn đấu hoàn thành đạt và vượt toàn diện các chỉ tiêu nhiệm vụ công tác năm 2024, lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 79 năm Truyền thống Tòa án nhân dân và các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước"*.

Trong 6 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã phát động phong trào thi đua đợt I với chủ đề: *"Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng hăng hái thi đua lập thành tích, mừng Đảng, mừng xuân Giáp Thìn 2024, chào mừng kỷ niệm 94 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/2/2024)"*

Các phong trào thi đua được triển khai có sự đổi mới, sáng tạo về nội dung và hình thức, mục tiêu chủ yếu là tập trung hoàn thành các chỉ tiêu công tác chuyên môn, nâng cao chất lượng xét xử, phấn đấu giảm tỷ lệ các vụ án bị sửa, hủy, thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tòa án gắn với công tác cải cách tư pháp, quyết tâm xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

Kết quả sơ kết phong trào thi đua đợt 1: Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã tặng Giấy khen cho 02 tập thể và 28 cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua. Bên cạnh đó, tập thể TAND tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng "Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh" cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2023.

Tỷ lệ cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được khen thưởng 6 tháng đầu năm 2024 là 27 người (chiếm 96,43 %); cá nhân là lãnh đạo, quản lý được khen thưởng là 01 người (chiếm tỷ lệ 3,57 %).

Bên cạnh đó, Tòa án hai cấp đã thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan, tham gia tích cực các nhiệm vụ, phong trào do cấp ủy, chính quyền địa phương phát động, tiếp tục góp phần cải thiện chỉ số PCI năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thông qua việc thụ lý, giải quyết các loại án.

- Hoạt động xã hội từ thiện: Thực hiện Kế hoạch số 214/KH-KTĐ ngày 19/9/2023 của Toà Án nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc hỗ trợ hộ gia đình chính sách, hộ nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát, ngày 28/12/2023, TAND tỉnh Cao Bằng đã trao kinh phí hỗ trợ cho hộ gia đình Ông Hoàng Văn Quý là gia đình thuộc

hộ nghèo đặc biệt khó khăn tại xóm Ràng Rụng, xã Lũng Nặm, huyện Hà Quảng với số tiền 44 triệu đồng được vận động đóng góp từ công chức, người lao động của 2 Tòa án hai cấp.

Phát huy tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng phối hợp với Hội từ thiện Minh Tâm, Hà Nội tặng các phần quà gồm nhu yếu phẩm, áo ấm, dép, xe đạp cho 102 em học sinh là cá nhân thuộc hộ nghèo, cận nghèo đang theo học tại trường tiểu học và trung học cơ sở Hồng Quang, huyện Quảng Hòa với tổng giá trị gần 50 triệu đồng; phát động TAND hai cấp ủng hộ, giúp đỡ con của người lao động TAND huyện Thạch An mắc bệnh hiểm nghèo với số tiền là 26.100.000đ. Ngoài ra, tập thể công chức, người lao động Tòa án nhân dân hai cấp hưởng ứng, ủng hộ quỹ vì người nghèo, xây dựng nông thôn mới, các hoạt động phong trào thiện nguyện do địa phương và ngành phát động, với tổng số tiền 67.257.000đ (*Sáu mươi bảy triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT XÉT XỬ CÁC LOẠI VỤ ÁN

1. Đánh giá chung

Từ ngày 01/01/2024 đến 10/6/2024, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng vẫn đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn. Số vụ án còn lại chưa đưa ra xét xử chủ yếu là do mới thụ lý đang trong giai đoạn xây dựng, củng cố hồ sơ và đã có kế hoạch giải quyết trong thời gian tới, không có tình trạng án quá hạn luật định.

Công tác giải quyết án được Tòa án nhân dân hai cấp thực hiện kịp thời, đúng quy định của pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia tố tụng; các bản án, quyết định được tuyên rõ ràng không có trường hợp nào khó thi hành theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự. Việc tranh tụng tại phiên tòa được các đơn vị Tòa án thực hiện theo đúng tinh thần cải cách tư pháp và quy định của pháp luật tố tụng, theo đó, Tòa án không hạn chế thời gian tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết ý kiến của mình tạo ra những bước chuyển biến cơ bản trong hoạt động tranh tụng giữa cơ quan thực hành quyền công tố và bên bị buộc tội, giữa các đương sự trong vụ án.

Chất lượng xét xử các loại án đã từng bước được nâng lên, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Số lượng án bị sửa, bị hủy chiếm tỷ lệ không đáng kể. Qua công tác xét xử phúc thẩm, TAND cấp tỉnh không có án bị hủy, sửa, Tòa án nhân dân cấp huyện bị hủy, sửa 11 vụ, chiếm tỷ lệ 0,59%¹¹ trên tổng số các loại án của TAND hai cấp.

Việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để yêu cầu điều tra bổ sung: Tòa án hai cấp đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát 01 vụ 02 bị cáo và được chấp nhận. Về cơ bản,

¹¹ Cấp huyện: hủy : 8 vụ dân sự; sửa: 2 vụ dân sự; 01 vụ hình sự.

quan điểm của các cơ quan tiến hành tố tụng thống nhất nhận thức áp dụng pháp luật trong việc xác định tội danh, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thông báo giải quyết đơn và trả lời không có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đối với 13 đơn khiếu nại về Dân sự, Hành chính.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp ban hành 02 kháng nghị (01 vụ án hình sự; 01 vụ án dân sự) và 03 bản kiến nghị (02 kiến nghị về hình sự, 01 kiến nghị về Dân sự); Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiến nghị 01 vụ án dân sự. Các kháng nghị, kiến nghị đều được Tòa án nhân dân hai cấp chấp nhận, rút kinh nghiệm.

Các Tòa án đã thực hiện phối hợp với Đài Truyền hình, Báo Cao Bằng đưa tin xét xử hoạt động của Tòa án. Đồng thời, duy trì đăng tải thông tin của Tòa án nhân dân hai cấp trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng góp phần tuyên truyền pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm, được dư luận, nhân dân đồng tình ủng hộ, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần phần đấu khắc phục đó là:

Thứ nhất, một số vụ việc có tiến độ giải quyết còn chậm. Do các nguyên nhân sau:

- Hầu hết các vụ án chưa giải quyết là án mới thụ lý, số lượng vụ việc phức tạp ngày càng gia tăng, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc còn nhiều khó khăn.
- Nhiều trường hợp đương sự cung cấp chứng cứ không đầy đủ hoặc cố tình không cung cấp chứng cứ hoặc trốn tránh, không hợp tác, gây khó khăn trong công tác tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản.
- Một số Thẩm phán chưa chủ động lên kế hoạch công tác một cách khoa học, chưa quyết đoán linh hoạt trong xử lý công việc.

Thứ hai, tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của Tòa án vẫn còn tồn tại. Nguyên nhân án bị hủy, bị sửa: Do Thẩm phán chưa xem xét, thu thập đầy đủ, đánh giá một cách toàn diện các tài liệu chứng cứ, áp dụng chưa đúng quy định pháp luật về nội dung; các định sai quan hệ tranh chấp; thụ lý giải quyết, xét xử không đúng thẩm quyền; vi phạm thủ tục tố tụng...

Thứ ba, Công tác triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã được các đơn vị chú trọng tuy nhiên số lượng người dân đồng ý lựa chọn hòa giải đối thoại theo Luật Hòa giải đối thoại còn ít, tỷ lệ hòa giải đối thoại theo Luật chưa cao.

Thứ tư, việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến trong thời gian qua chưa đảm bảo do cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các điểm cầu thành phần chưa đáp ứng được yêu cầu, các cơ sở giam giữ của Công an chưa được đầu tư đồng bộ, phần lớn thiết bị là đi mượn, cho thuê và tận dụng các thiết bị từ phòng họp trực tuyến hiện có,

chuyển đổi công năng để tổ chức xét xử yêu cầu, đường truyền chưa đảm bảo sự ổn định, nhất là xét xử các vụ án hình sự phải kết nối với cơ sở giam giữ còn gặp khó khăn.

Thứ năm, trụ sở làm việc của các đơn vị được xây dựng từ lâu, theo mô hình cũ nên diện tích chật hẹp chưa đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp.

3. Nguyên nhân

- Số lượng các loại vụ việc mà các Tòa án phải thụ lý, giải quyết là rất lớn và tiếp tục có xu hướng gia tăng, tính chất các vụ việc ngày càng phức tạp, trong khi số lượng Thẩm phán, công chức chưa đủ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; chế độ chính sách, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của các Tòa án còn nhiều khó khăn.

- Các bản án, quyết định bị hủy, sửa có nguyên nhân là do các tranh chấp phát sinh chủ yếu liên quan đến đất đai rất phức tạp; một số quy định của pháp luật còn mâu thuẫn hoặc chưa được hướng dẫn nên còn có quan điểm nhận thức và áp dụng khác nhau; một số Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án trong thực thi công vụ còn chưa thận trọng trong nghiên cứu, thu thập, đánh giá chứng cứ, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm công tác, phương pháp làm việc chưa khoa học nên hiệu quả chưa cao.

- Lãnh đạo của một số Tòa án, đơn vị chưa phát huy đầy đủ tinh thần trách nhiệm; phương pháp, lề lối làm việc, năng lực quản lý và điều hành trong công tác còn hạn chế nên đã ảnh hưởng tới hiệu quả công tác. Ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ, tinh thần trách nhiệm ở một số công chức chưa nghiêm; vẫn còn tình trạng vi phạm giờ giấc làm việc.

- Việc xây dựng trụ sở mới của tòa án chủ yếu là trông chờ vào nguồn kinh phí do Tòa án nhân dân tối cao cấp.

4. Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị các cơ quan tiến hành tổ tụng và các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên giữ mối quan hệ phối hợp với Tòa án. Tạo điều kiện cho Tòa án nhanh chóng giải quyết vụ án, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao cấp trang phục áo khoác mùa đông cho Hội thẩm nhân dân phù hợp với thời tiết của địa phương nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao quan tâm xây dựng trụ sở làm việc đối với Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh và Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, Hạ Lang.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao tăng cường tập huấn về công tác chuyên môn nghiệp vụ, tập trung vào nội dung xử lý các vụ án thường gặp còn có nhiều sai sót trong quá trình giải quyết xét xử.

- Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo về việc hỗ trợ nguồn kinh phí về trang thiết bị, cơ sở vật chất cho Tòa án nhân dân hai cấp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ KHẮC PHỤC CÁC HẠN CHẾ, THIẾU SÓT; NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA TÒA ÁN

Để khắc phục các hạn chế, thiếu sót, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác các Tòa án cần thực hiện tốt một số giải pháp sau đây:

1. Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác.

2. Đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành theo hướng phân công, phân nhiệm hợp lý; đảm bảo rành mạch giữa quản lý, điều hành hoạt động nội bộ của các Tòa án với hoạt động tố tụng.

3. Chăm lo xây dựng đội ngũ công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh. Kiện toàn đội ngũ công chức của các Tòa án, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp ở Tòa án nhân dân cấp huyện. Thực hiện việc luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác để bổ sung nguồn nhân lực cho các đơn vị có số lượng công việc nhiều, đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo, quy hoạch bổ nhiệm Thẩm phán.

4. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng; phẩm chất đạo đức; ý thức tổ chức kỷ luật; tinh thần trách nhiệm; bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức. Động viên công chức tích cực tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vị trí công tác, duy trì nền nếp, sự đoàn kết trong đơn vị.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra toàn diện với Tòa án trực thuộc. Chỉ đạo các đơn vị làm tốt công tác tự kiểm tra và phải coi đây là nhiệm vụ thường xuyên nâng cao kỷ cương, kỷ luật công vụ, kịp thời khen thưởng, vinh danh những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác; đồng thời xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

6. Nâng cao chất lượng công tác bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong hoạt động xét xử; tăng cường trao đổi nghiệp vụ, tập trung giải đáp các vướng mắc về nghiệp vụ để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn xét xử; tổng hợp các vướng mắc đề nghị Tòa án nhân dân tối cao giải đáp.

7. Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo trụ sở của Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp nhằm củng cố và hiện đại hóa cơ sở vật chất của các đơn vị Tòa án. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của Tòa án.

8. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tố tụng, các cơ quan Đảng, chính quyền ở trung ương, địa phương và các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các mặt công tác của Tòa án.

9. Nâng cao hiệu quả giám sát của cơ quan dân cử và nhân dân đối với hoạt động của Tòa án, tăng cường vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về hoạt động của Tòa án.

10. Tập trung đưa ra phương hướng giải quyết các vụ án tạm đình chỉ trên cơ sở quy chế phối hợp đã ký kết với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp trong quá trình giải quyết vụ án.

11. Tích cực tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến thông qua đó, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nâng cao kỹ năng điều khiển phiên tòa, nhất là điều hành tranh tụng đảm bảo tinh thần cải cách tư pháp.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Trên cơ sở quán triệt thực hiện nhiệm vụ công tác của Tòa án nhân dân tối cao, các Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2024 như sau:

Để khắc phục các hạn chế, thiếu sót, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác các Tòa án cần thực hiện tốt một số giải pháp sau đây:

1. Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác.

2. Đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành theo hướng phân công, phân nhiệm hợp lý; đảm bảo rành mạch giữa quản lý, điều hành hoạt động nội bộ của các Tòa án với hoạt động tố tụng.

3. Chăm lo xây dựng đội ngũ công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh. Kiện toàn đội ngũ công chức của các Tòa án, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp ở Tòa án nhân dân cấp huyện. Thực hiện việc luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác để bổ sung nguồn nhân lực cho các đơn vị có số lượng công việc nhiều, đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo, quy hoạch bổ nhiệm Thẩm phán.

4. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng; phẩm chất đạo đức; ý thức tổ chức kỷ luật; tinh thần trách nhiệm; bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức. Động viên công chức tích cực tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vị trí công tác, duy trì nền nếp, sự đoàn kết trong đơn vị.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra toàn diện với Tòa án trực thuộc. Chỉ đạo các đơn vị làm tốt công tác tự kiểm tra và phải coi đây là nhiệm vụ thường xuyên nâng cao kỷ cương, kỷ luật công vụ, kịp thời khen thưởng, vinh danh những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác; đồng thời xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

6. Nâng cao chất lượng công tác bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong hoạt động xét xử; tăng cường trao đổi nghiệp vụ, tập trung giải đáp các vướng mắc về nghiệp vụ để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn xét xử; tổng hợp các vướng mắc đề nghị Tòa án nhân dân tối cao giải đáp.

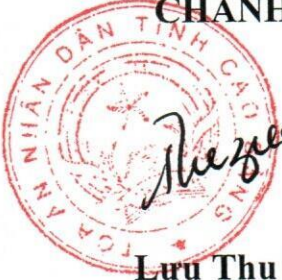
7. Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo trụ sở của Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp nhằm củng cố và hiện đại hóa cơ sở vật chất của các đơn vị Tòa án. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của Tòa án.

8. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan Đảng, chính quyền ở trung ương, địa phương và các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các mặt công tác của Tòa án.

9. Nâng cao hiệu quả giám sát của cơ quan dân cử và nhân dân đối với hoạt động của Tòa án, tăng cường vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về hoạt động của Tòa án. *Chữ*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Tòa án tỉnh (để biết);
- Lưu VP.

CHÁNH ÁN

Lưu Thu Giang